

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 532/2021/HSPT

Ngày: 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 279/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 655/2021/QĐPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Th, sinh năm 1975 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp PM, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: khai thác cát; Trình độ văn hóa: lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ (chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1944; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị TV, sinh năm 1987 và có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án: không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 228/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Bị cáo đã nộp phạt ngày 07/11/2019.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC ngày 15/3/2018 của Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 2.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Bị cáo đã nộp phạt ngày 15/3/2018;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 11/01/2019 của Công an tỉnh Tiền Giang xử phạt số tiền 7.800.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Bị cáo đã nộp phạt ngày 15/01/2019.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị TV, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp PM, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 2005; Nơi cư trú: ấp PT, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Th, đăng ký thường trú tại ấp PM, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre là chủ phương tiện ghe gỗ (phương tiện mua của ông Đặng VT chưa chuyển quyền sở hữu) biển số kiểm soát TG-4014H, trọng tải 13,46 tấn, có trang bị đầy đủ dụng cụ dùng để bơm hút cát. Vào ngày 29/10/2019, Phạm Văn Th sử dụng phương tiện trên cùng với ông Phạm PH đi khai thác cát sông trái phép đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 3.000.000 đồng.

Vào đêm 26/3/2020, Phạm Văn Th thuê anh Phạm Văn T, sinh năm 2005 (nơi cư trú: ấp PT, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre) để cùng với Thiệu sử dụng phương tiện ghe gỗ biển kiểm soát TG-4014H do Thiệu điều khiển. Khi đến thủy phận sông Tiền, thuộc xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tại tọa độ X1141055, Y559970, Thiệu cho ghe dừng lại, thả ống hút cát xuống sông, Thịnh thả neo. Trong lúc cả hai đang vận hành máy bơm hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của ghe gỗ, đến khoảng 05 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre bắt quả tang và tiến hành lập biên bản sự việc. Tại thời điểm bị bắt giữ lượng cát khai thác trái phép trong khoang ghe là 9,1m³.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) ghe gỗ, số đăng ký TG-4014H, kích thước: dài 13,65m, rộng 2,6m, nơi sâu nhất 1,55m; trọng tải toàn phần 13,64 tấn; 01 (một) máy ghe (máy chính), Yamar 2, số máy BT6F-0345, công suất 20CV (đã qua sử

dụng, rỉ sét không nhìn rõ nhãn hiệu); 01 (một) máy bơm hút cát, nhãn hiệu KIA (không rõ số hiệu, công suất); 01 (một) bộ toi dùng để kéo ống hút cát; 01 (một) bộ phận để hút cát; 01 (một) bộ phận dùng để bơm cát; 01 (một) ống nhựa màu xanh, dài 04m, đường kính 0,08m; Mẫu cát ký hiệu MKS260320 (được niêm phong); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa (chủ phương tiện Nguyễn Văn Lụa); 01 (một) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện thủy nội địa (chủ phương tiện Nguyễn Văn Lụa); 01 (một) Sổ kiểm tra kỹ thuật phương tiện thủy nội địa (chủ phương tiện Nguyễn Văn Lụa).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bến Tre, kết luận: 9,1m³ cát sông trị giá 600.600 (sáu trăm ngàn sáu trăm) đồng.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre ngày 08/10/2020, kết luận: mẫu MKS260320 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre gửi giám định được xác định là khoáng sản.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Phạm Văn Th về “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 09/4/2021, bị cáo Phạm Văn Th kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu. Bị cáo Th xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Phạm Văn Th đã cùng đối tượng Phạm Văn T thực hiện hành vi khai thác trái phép 9,1m³ cát trái phép, mặc dù trước đó đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi này, nên Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Th về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mức hình phạt 06 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không nặng như kháng cáo của bị cáo đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Th tự bào chữa như sau: Hoàn cảnh bị cáo gia đình rất khó khăn, vợ bị cáo bị thoái hoá cột sống, mẹ già bị tai biến, con còn nhỏ nên bị cáo mới vi phạm pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Th xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bản án sơ thẩm được tuyên ngày 05/4/2021, bị cáo Phạm Văn Th có mặt tại phiên tòa. Bị cáo Th nộp đơn kháng cáo ngày 09/4/2021. Do đó, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Th tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với Biên bản sự việc lập ngày 26/3/2020 của Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Công an tỉnh Bến Tre; Kết luận giám định tư pháp ngày 08/10/2020 của Giám định viên cá nhân thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre; Kết luận định giá số 44/KL-HĐĐG ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá thuộc Sở Tài chính tỉnh Bến Tre; đồng thời phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Phạm Văn Th đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi khai thác cát sông trái phép theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Nhưng vào lúc 05 giờ 50 phút, ngày 26/3/2020, tại tọa độ X1141055, Y559970, thuộc thủy phận sông Tiền (xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre), Thiệu đã cùng đối tượng Phạm Văn T thực hiện hành vi dùng ghe gổ và các thiết bị khác hút 9,1m³

cát, trị giá 600.600 (sáu trăm ngàn sáu trăm) đồng, thì bị Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Công an tỉnh Bến Tre bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về khai thác tài nguyên, làm ảnh hưởng đến dòng chảy tự nhiên của dòng sông, là nguyên nhân gây nên hiện tượng sạt lở bờ sông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo Th đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tương tự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp. Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Th về tội “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; là người làm thuê theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi, phù hợp với nhân thân của bị cáo và không nặng như đơn kháng cáo của bị cáo đã nêu.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Th không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà.

[4] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn Th phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.